

DANH SÁCH DỰ THI CUỘC THI VÔ ĐỊCH TOEFL JUNIOR DÀNH CHO HỌC SINH THCS NĂM HỌC 2015-2016 TẠI NINH BÌNH
TOEFL JUNIOR CHALLENGE - NINH BÌNH - 2015-2016

Thời gian thi: 8h30-11h30 ngày 17/01/2016

Địa điểm thi: THCS Lê Hồng Phong; đường Đinh Tiên Hoàng, phường Đông Thành, T.p Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

STT No.	Họ và tên Full name		Ngày/tháng/năm sinh Date of birth dd/mm/yyyy	Số báo danh	Lớp Class	Khối Grade	Tên Trường School	Quận District	Thành phố City	Phòng thi
1	Nguyễn Hoàng	Ngân	26-Feb-04	51800443	6A	6	THCS Đinh Tiên Hoàng	Hoa Lư	Ninh Bình	Phòng thi số 1
2	Phạm Thị Kim	Liên	13-Jul-01	51800534	9B	9	THCS Đinh Tiên Hoàng	Hoa Lư	Ninh Bình	Phòng thi số 1
3	Phan Thái	Bình	2-Jan-01	51800536	9B	9	THCS Đinh Tiên Hoàng	Hoa Lư	Ninh Bình	Phòng thi số 1
4	Đinh Ngọc	Vũ	7-Dec-03	51800557	7B	7	THCS Ninh Hải	Hoa Lư	Ninh Bình	Phòng thi số 1
5	Đỗ Thị Thu	Hà	21-Jan-01	51800562	9A	9	THCS Ninh Hải	Hoa Lư	Ninh Bình	Phòng thi số 1
6	Lê Thu	Hà	11-Nov-01	51800565	9B	9	THCS Ninh Hải	Hoa Lư	Ninh Bình	Phòng thi số 1
7	Đỗ Công Tuấn	Anh	22-Mar-02	51800711	8C	8	THCS Ninh Vân	Hoa Lư	Ninh Bình	Phòng thi số 1
8	Đỗ Thị Như	Quỳnh	1-Jun-02	51800712	8C	8	THCS Ninh Vân	Hoa Lư	Ninh Bình	Phòng thi số 1
9	Lương Thế	Anh	26-Oct-02	51800713	8C	8	THCS Ninh Vân	Hoa Lư	Ninh Bình	Phòng thi số 1
10	An Nguyễn Khánh	Huyền	10-Feb-04	51800715	6A	6	THCS Ninh Xuân	Hoa Lư	Ninh Bình	Phòng thi số 1
11	Nguyễn Thị Thùy	Linh	15-Jul-03	51800768	7A	7	THCS Ân Hòa	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 1
12	Phạm Thị Kim	Anh	30-Aug-03	51800770	7A	7	THCS Ân Hòa	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 1
13	Nguyễn Minh	Anh	18-Feb-02	51800772	8A	8	THCS Ân Hòa	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 1
14	Trần Thị Vân	Anh	9-May-04	51800782	6B	6	THCS Đồng Hải	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 1
15	Phan Văn	Thiên	28-Feb-01	51800795	9A	9	THCS Đồng Hải	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 1
16	Trần Mai	Anh	5-Mar-01	51800796	9A	9	THCS Đồng Hải	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 1
17	Trần Đại	Dương	5-Mar-03	51800806	7A	7	THCS Đồng Hưởng	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 1
18	Trần Thị	Loan	19-Apr-01	51800817	9A	9	THCS Đồng Hưởng	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 1
19	Vũ Thị Linh	Chi	7-Oct-04	51800820	6A	6	THCS Hùng Tiến	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 1
20	Vũ Minh	Quyết	18-Mar-04	51800821	6B	6	THCS Hùng Tiến	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 1
21	Phan Tuấn	Hưng	30-May-03	51800822	7A	7	THCS Hùng Tiến	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 1
22	Đỗ Thị Huyền	Trang	6-Jan-03	51800839	7A	7	THCS Lai Thành	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 1
23	Đinh Thị Diễm	Quỳnh	1-Aug-02	51800842	8A	8	THCS Lai Thành	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 1
24	Nguyễn Thị Phương	Anh	19-Nov-02	51800844	8A	8	THCS Lai Thành	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 1
25	Nguyễn Minh	Hiếu	13-Jul-04	51800755	6B	6	THCS Như Hoà	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
26	Trần Hải	Long	23-Mar-04	51800756	6B	6	THCS Như Hoà	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2

STT No.	Họ và tên Full name		Ngày/tháng/năm sinh Date of birth dd/mm/yyyy	Số báo danh	Lớp Class	Khối Grade	Tên Trường School	Quận District	Thành phố City	Phòng thi
27	Nguyễn Thị Kim	Cúc	24-Feb-02	51800763	8B	8	THCS Như Hoà	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
28	Trần Thị Kiều	Trinh	8-Mar-01	51800765	9B	9	THCS Như Hoà	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
29	Vũ Thị Thanh	Thủy	1-Jan-01	51800766	9B	9	THCS Như Hoà	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
30	Trần Thị Huyền	Trâm	14-Oct-02	51800865	8A	8	THCS Phát Diệm	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
31	Phan Như	Quỳnh	7-Dec-01	51800867	9A	9	THCS Phát Diệm	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
32	Trần Vũ Ngọc	Anh	14-Nov-01	51800871	9D	9	THCS Phát Diệm	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
33	Nguyễn Đỗ Bảo	Ngọc	6-Dec-04	51800872	6A	6	THCS Thượng Kiệm	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
34	Nguyễn Ngọc Nam	Vi	23-Oct-04	51800873	6A	6	THCS Thượng Kiệm	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
35	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	21-Jul-04	51800874	6A	6	THCS Thượng Kiệm	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
36	Trần Ích	Bách	11-Dec-04	51800876	6A	6	THCS Thượng Kiệm	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
37	Vũ Thế	Anh	6-Aug-04	51800877	6A	6	THCS Thượng Kiệm	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
38	Phạm Thành	Lâm	20-Mar-02	51800883	8A	8	THCS Thượng Kiệm	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
39	Trần Thị Thu	Chi	2-Sep-02	51800884	8A	8	THCS Thượng Kiệm	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
40	Trần Thị Thanh	Phương	1-Mar-01	51800886	9B	9	THCS Thượng Kiệm	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
41	Trần Thị Thùy	Dung	30-Aug-01	51800887	9B	9	THCS Thượng Kiệm	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
42	Phạm Thị Khánh	Huyền	28-Nov-03	51800891	7A	7	THCS Yên Lộc	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
43	Trương Thị Phương	Thanh	13-Dec-01	51800894	9C	9	THCS Yên Lộc	Kim Sơn	Ninh Bình	Phòng thi số 2
44	Khiêm Nguyễn	Nadler	27-Nov-02	51800895	8	8	THCS Cúc Phương	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 2
45	Bùi Thị Khánh	Hòa	21-Sep-04	51800896	6A	6	THCS Đồng Phong	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 2
46	Đinh Đức Đặng	Định	9-Jan-04	51800897	6A	6	THCS Đồng Phong	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 2
47	Hà Nhật	Anh	7-May-04	51800899	6A	6	THCS Đồng Phong	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 2
48	Hà Tú	Anh	29-Nov-04	51800900	6A	6	THCS Đồng Phong	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 2
49	Nguyễn Nhật	Huy	23-Oct-04	51800902	6A	6	THCS Đồng Phong	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 3
50	Phạm Thị Thu	Trang	3-Jan-04	51800904	6A	6	THCS Đồng Phong	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 3
51	Trần Bảo	Ngọc	1-Aug-04	51800905	6A	6	THCS Đồng Phong	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 3
52	Vũ Phương	Anh	28-Oct-04	51800906	6A	6	THCS Đồng Phong	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 3
53	Đặng Minh	Đức	26-Oct-03	51800909	7A	7	THCS Đồng Phong	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 3
54	Nguyễn Thu	Hằng	14-Feb-03	51800916	7A	7	THCS Đồng Phong	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 3
55	Nguyễn Hoàng	Linh	3-Oct-03	51800922	7B	7	THCS Đồng Phong	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 3
56	Ngô Thị Hương	Giang	23-Dec-03	51800923	7C	7	THCS Đồng Phong	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 3
57	Nguyễn Hoàng	Đạt	4-Aug-01	51800932	9A	9	THCS Đồng Phong	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 3
58	Nguyễn Việt	Anh	25-Aug-03	51810001	7B	7	THCS Thị trấn Nho Quan	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 3
59	Trần Thu	Hiền	8-Jan-03	51810002	7B	7	THCS Thị trấn Nho Quan	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 3
60	Hoàng Mĩ	Linh	11-Feb-03	51810003	7C	7	THCS Thị trấn Nho Quan	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 3
61	Nguyễn Hoàng	Việt	23-Mar-03	51810004	7C	7	THCS Thị trấn Nho Quan	Nho Quan	Ninh Bình	Phòng thi số 3
62	Nguyễn Anh	Dũng	7-Jun-03	51800933	7B	7	THCS Đồng Giao	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 3

STT No.	Họ và tên Full name		Ngày/tháng/năm sinh Date of birth dd/mm/yyyy	Số báo danh	Lớp Class	Khối Grade	Tên Trường School	Quận District	Thành phố City	Phòng thi
63	Đoàn Hồng	Quân	16-Jan-03	51800934	7C	7	THCS Đồng Giao	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 3
64	Đỗ Hải	Như	30-Sep-02	51800936	8A	8	THCS Đồng Giao	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 3
65	Lê Thanh	Lam	4-Feb-02	51800937	8A	8	THCS Đồng Giao	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 3
66	Đinh Minh	Quân	12-Jun-02	51800943	8B	8	THCS Đồng Giao	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 3
67	Trình Ngọc	Thạch	9-Mar-02	51800950	8B	8	THCS Đồng Giao	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 3
68	Vũ Anh	Thư	25-Dec-02	51800951	8B	8	THCS Đồng Giao	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 3
69	Vũ Thị Thu	Hằng	16-Nov-02	51800953	8B	8	THCS Đồng Giao	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 3
70	Phạm Thắm	Quyên	20-Aug-01	51800955	9A	9	THCS Đồng Giao	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 3
71	Phạm Thùy	Dương	9-Jan-01	51800956	9A	9	THCS Đồng Giao	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 3
72	Lê Trọng Đức	Anh	13-Mar-01	51800962	9B	9	THCS Đồng Giao	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 3
73	Hoàng Hán	Nguyên	7-Dec-04	51800970	6A	6	THCS Quang Trung	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 4
74	Lưu Minh	Hằng	3-Apr-04	51800974	6D	6	THCS Quang Trung	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 4
75	Nguyễn Thành	Hung	17-Feb-04	51800975	6D	6	THCS Quang Trung	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 4
76	Vũ Thị Minh	Anh	15-Apr-04	51800979	6D	6	THCS Quang Trung	Tam Điệp	Ninh Bình	Phòng thi số 4
77	Đinh Diễm	Quỳnh	12-Jan-04	51800002	6A	6	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
78	Bùi Thị Hải	Yến	12-Jul-04	51800007	6B	6	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
79	Vũ Thành	Công	12-Jun-04	51800048	6G	6	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
80	Nguyễn Đoàn Gia	Bảo	26-Aug-03	51800050	7A	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
81	Nguyễn Thu	Uyên	16-Nov-03	51800053	7A	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
82	Phan Thu	Hà	22-Dec-03	51800052	7A	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
83	Đinh Gia	Vinh	6-Oct-03	51800055	7B	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
84	Đinh Hà	Mi	11-Oct-03	51800056	7B	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
85	Đinh Minh	Châu	13-Nov-03	51800057	7B	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
86	Đinh Ngọc	Phong	15-Mar-03	51800058	7B	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
87	Đoàn Đỗ Bảo	Ngọc	9-Dec-03	51800059	7B	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
88	Nguyễn Xuân	Mai	28-Dec-03	51800068	7B	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
89	Đinh Lê Quỳnh	Anh	27-Oct-03	51800077	7C	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
90	Hoàng Hải Ninh	Anh	14-Oct-03	51800079	7C	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
91	Ngô Phương	Linh	28-Mar-03	51800081	7C	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
92	Ngô Thị Hà	Anh	17-Sep-03	51800082	7C	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
93	Nguyễn Thị Hà	Trang	13-Mar-03	51800087	7C	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
94	Nguyễn Tử Trọng	Minh	16-Feb-03	51800106	7E	7	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
95	Phạm Thúy	Quỳnh	12-May-02	51800128	8A	8	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
96	Trần Thành	Công	26-Jun-02	51800140	8B	8	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 4
97	Bùi Minh	Nguyệt	29-May-01	51800165	9B	9	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
98	Bùi Thùy	Anh	7-Oct-01	51800166	9B	9	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5

STT No.	Họ và tên Full name		Ngày/tháng/năm sinh Date of birth dd/mm/yyyy	Số báo danh	Lớp Class	Khối Grade	Tên Trường School	Quận District	Thành phố City	Phòng thi
99	Đỗ Thị Hồng	Trang	17-May-01	51800169	9B	9	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
100	Lê Thị Hà	My	19-Mar-01	51800174	9B	9	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
101	Ngô Hoàng	Anh	13-Aug-01	51800176	9B	9	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
102	Nguyễn Ngọc	Khánh	8-Aug-01	51800177	9B	9	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
103	Nguyễn Thảo Quế	Chi	2-Oct-01	51800178	9B	9	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
104	Trần Khánh	Linh	22-Jun-01	51800187	9B	9	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
105	Tổng Mai	Anh	28-Jan-04	51800206	6A	6	THCS Lý Tự Trọng	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
106	Trịnh Khánh	Huyền	17-Mar-04	51800208	6A	6	THCS Lý Tự Trọng	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
107	Phạm Tú	Chi	13-Nov-04	51800217	6B	6	THCS Lý Tự Trọng	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
108	Phạm Hoàng Ngọc	Anh	20-May-04	51800231	6D	6	THCS Lý Tự Trọng	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
109	Nguyễn Thị Mỹ	Anh	16-Mar-03	51800236	7C	7	THCS Lý Tự Trọng	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
110	Phạm Khánh	Huyền	15-Oct-03	51800237	7C	7	THCS Lý Tự Trọng	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
111	Đặng Hoàng Nhật	Linh	15-Aug-03	51800240	7D	7	THCS Lý Tự Trọng	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
112	Mai Thành	Hưng	13-Apr-03	51800242	7D	7	THCS Lý Tự Trọng	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
113	Nguyễn Duy	Phúc	12-Apr-03	51800243	7D	7	THCS Lý Tự Trọng	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
114	Nguyễn Thu	Phương	4-May-03	51800251	7E	7	THCS Lý Tự Trọng	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
115	Đỗ Quỳnh	Giang	11-Jan-04	51800385	6B	6	THCS Ninh Thành	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
116	Phạm Tuấn	Dũng	23-Oct-02	51800402	8B	8	THCS Ninh Thành	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
117	Trần Trí	Thức	4-Sep-02	51800403	8B	8	THCS Ninh Thành	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
118	Nguyễn Lý Hoài	Nam	8-Oct-01	51800410	9A	9	THCS Ninh Thành	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
119	Nguyễn Quỳnh	Chi	6-Jan-04	51800416	6B	6	THCS Trương Hán Siêu	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
120	Trần Trường	Thành	24-May-01	51800439	9A	9	THCS Trương Hán Siêu	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 5
121	Nguyễn Phạm Ngọc	Khánh	17-Mar-01	51800440	9D	9	THCS Trương Hán Siêu	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 6
122	Trịnh Phương	Thảo	1-Jan-01	51800441	9D	9	THCS Trương Hán Siêu	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 6
123	Lê Khánh	Linh	17-Oct-02	51801071	8A	8	THCS Khánh Hội	Yên Khánh	Ninh Bình	Phòng thi số 6
124	Nguyễn Đức	Minh	26-Dec-02	51801074	8A	8	THCS Khánh Hội	Yên Khánh	Ninh Bình	Phòng thi số 6
125	Nguyễn Minh	Ngọc	14-Sep-02	51801075	8A	8	THCS Khánh Hội	Yên Khánh	Ninh Bình	Phòng thi số 6
126	Tô Thị Thảo	My	7-Oct-02	51801077	8A	8	THCS Khánh Hội	Yên Khánh	Ninh Bình	Phòng thi số 6
127	Trần Thị Kim	Chi	29-Jun-04	51801098	6A	6	THCS Khánh Phú	Yên Khánh	Ninh Bình	Phòng thi số 6
128	Lê Thị	Thu	4-May-04	51801100	6B	6	THCS Khánh Phú	Yên Khánh	Ninh Bình	Phòng thi số 6
129	Đinh Xuân	Thành	22-Feb-04	51801103	6C	6	THCS Khánh Phú	Yên Khánh	Ninh Bình	Phòng thi số 6
130	Lê Thị Bích	Đào	30-Jan-04	51801104	6C	6	THCS Khánh Phú	Yên Khánh	Ninh Bình	Phòng thi số 6
131	Trần Diệu	Linh	26-Jan-04	51801107	6C	6	THCS Khánh Phú	Yên Khánh	Ninh Bình	Phòng thi số 6
132	Vũ Khánh	Hòa	2-May-04	51801108	6C	6	THCS Khánh Phú	Yên Khánh	Ninh Bình	Phòng thi số 6
133	Vũ Tất	Thành	16-Feb-04	51801109	6C	6	THCS Khánh Phú	Yên Khánh	Ninh Bình	Phòng thi số 6
134	Lê Thị Phương	Linh	14-May-03	51801110	7A	7	THCS Khánh Phú	Yên Khánh	Ninh Bình	Phòng thi số 6

STT No.	Họ và tên <i>Full name</i>		Ngày/tháng/năm sinh <i>Date of birth</i> <i>dd/mm/yyyy</i>	Số báo danh	Lớp Class	Khối <i>Grade</i>	Tên Trường <i>School</i>	Quận <i>District</i>	Thành phố <i>City</i>	Phòng thi
135	Phùng Thanh	Huyền	30-Dec-03	51801172	7A	7	THCS Thị trấn Yên Ninh	Yên Khánh	Ninh Bình	Phòng thi số 6
136	Vũ Thị Kim	Thư	10-May-01	51801191	9A	9	THCS Thị trấn Yên Ninh	Yên Khánh	Ninh Bình	Phòng thi số 6
137	Đỗ Ngọc	Huyền	17-Oct-04	51801193	6A	6	THCS Yên Nhân	Yên Mô	Ninh Bình	Phòng thi số 6
138	Đặng Quỳnh	Anh	17-Oct-02	51800134	8B	8	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	Ninh Bình	Phòng thi số 6